TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU
Bản án số: 38/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-3-2018
"V/v trAnh chấp ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – H phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Hữu Khánh
Ông Nguyễn V Mầm

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn V Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 478/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017 về việc "*TrAnh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Bảo D – sinh năm 1985 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp Th TA, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị Lê Hồng H – sinh năm 1985 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp Th TA, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Về hôn nhân:* Anh Nguyễn Bảo D và chị Lê Hồng H kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, Anh D và chị H sống H phúc được một thời giA thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng với nhau về quA điểm sống, thường hay cự cải nhau về vấn đề tiền bạc. Sau khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên đã hòa giải, hàn gắn cho Anh chị nhưng không thành. Anh D và chị H đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa, Anh D vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Lê Hồng H.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Bảo D và chị Lê Hồng H có 02 người con chung tên là Nguyễn Lý Khả V, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2006 và Nguyễn Lý Nhả A,

sinh ngày 30 tháng 7 năm 2009, hiện nay 02 người con của Anh chị đAg sống chung với Anh D. Sau khi ly hôn, Anh D yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con, Anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Bảo D xác định trong thời giA chung sống Anh và chị H không có tài sản chung, Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Nguyễn Bảo D xác định trong thời giA chung sống Anh chị không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng Anh chị, Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa anh Nguyễn Bảo D và chị Lê Hồng H là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Chị H có địa chỉ tại ấp Th TA, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh, chị kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của Anh D và chị H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của Anh chị thực sự có xảy ra trong thời giA dài không thể hàn gắn được, Anh chị đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa, Anh D vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị H. Chị H không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của Anh D.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì Anh D có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của Anh D đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, chị H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập chị H hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập chị H đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng chị H vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với chị H. Chị H không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy chị H không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của Anh

D đối với chị H là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm hai con của Anh D và chị H đã trên 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn Toà án xem xét nguyện vọng của các con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Hiện tại, Nguyễn Lý Khả V và Nguyễn Lý Nhả A đAg sống với Anh D ổn định về đời sống và tâm lý. Tại các Biên bản lấy lời khai ngày 29 – 12 – 2017 đối với Nguyễn Lý Khả V và Nguyễn Lý Nhả A của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì hai cháu trình bày nguyện vọng muốn được sống với cha là Nguyễn Bảo D. Từ những lý do trên, Hội đồng xét xử chấp nhận cho Anh Nguyễn Bảo D được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Lý Khả V và Nguyễn Lý Nhả A.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, Anh D và chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh D xác định Anh và chị H không có tài sản chung, Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Anh D xác định trong thời giA chung sống Anh và chị H không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng Anh chị, Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Chi H vắng mặt không có ý kiến về tài sản và nợ chung của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh trAnh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm Anh D phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho anh Nguyễn Bảo D được ly hôn với chị Lê Hồng H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lý Khả V sinh ngày 05 tháng 12 năm 2006 và Nguyễn Lý Nhả A sinh ngày 30 tháng 7 năm 2009 cho Anh Nguyễn Bảo D tiếp tục nuôi, chị Lê Hồng H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Bảo D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh D có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004026 ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ Anh D nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Lê Hồng H không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm Anh Nguyễn Bảo D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lê Hồng H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GĐ-KT TAT;
- Đương sự;
- UBND xã Hưng Mỹ;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn V Mầm **Bùi Hữu Khánh** **Trần Nhủ Khuyên**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - H phúc

TỈNH CÀ MAU

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 06 tháng 3 năm 2018
Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Cái Nước
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn V Mầm
Ông Bùi Hữu Khánh

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 478/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, Về việc "*TrAnh chấp ly hôn*" giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Bảo D – sinh năm 1985 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp Th TA, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị Lê Hồng H – sinh năm 1985 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp Th TA, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về Điều luật căn cứ:

Căn cứ:
Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;
Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Về nội dung:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho Anh Nguyễn Bảo D được ly hôn với chị Lê Hồng H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lý Khả V sinh ngày 05 tháng 12 năm 2006 và Nguyễn Lý Nhả A sinh ngày 30 tháng 7 năm 2009 cho Anh Nguyễn Bảo D tiếp tục nuôi, chị Lê Hồng H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- **Các vấn đề khác:**

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Bảo D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh D có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004026 ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ Anh D nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Lê Hồng H không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm Anh Nguyễn Bảo D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lê Hồng H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 3 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT Ử **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn V Mầm **Bùi Hữu Khánh** **Trần Nhủ Khuyên**